

Số: /BC-UBND

Triệu Phong, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư XDCB năm 2023
và kế hoạch đầu tư XDCB năm 2024

I. Kết quả triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư XDCB năm 2023

Nghiêm túc quán triệt thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, của UBND tỉnh về công tác quản lý XDCB. Thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh, Quyết định số 3446/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về kế hoạch phân bổ vốn đầu tư XDCB sử dụng vốn ngân sách do tỉnh quản lý năm 2023, Nghị quyết số 91/NQ-HĐND ngày 22/12/2022 của HĐND huyện về kế hoạch phân bổ vốn đầu tư XDCB sử dụng vốn ngân sách do huyện quản lý năm 2023, UBND huyện đã ban hành quyết định phân bổ kế hoạch vốn cho các công trình để triển khai thực hiện. Ngoài nguồn vốn ngân sách tỉnh cân đối theo tiêu chí, UBND huyện đã chủ động lồng ghép các nguồn vốn từ khai thác quỹ đất, TW hỗ trợ có mục tiêu... để ưu tiên phân bổ các công trình hoàn thành, công trình chuyển tiếp và một số công trình mới cấp thiết khác.

1. Nguồn vốn huy động

Tính đến ngày 31/12/2023, tổng số vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước và các tổ chức, cá nhân, tổ chức phi Chính phủ tài trợ đạt: **183.323,0 triệu đồng** cụ thể như sau:

STT	Nguồn vốn	Đơn vị tính (triệu đồng)
1	Ngân sách huyện	65.934,0
1.1	<i>Xây dựng cơ bản tập trung tỉnh phân cấp huyện quản lý</i>	9.934,0
1.2	<i>Thu tiền sử dụng đất</i>	38.000,0
1.3	<i>Vốn Ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu</i>	18.000,0
2	Ngân sách tỉnh (huyện quản lý)	25.500,0
3	Ngân sách TW (huyện quản lý)	30.320,0
4	Vốn Chương trình MTQG XD NTM năm 2023	50.069,0
5	Vốn Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững năm 2023	2.500,0
6	Vốn khác phục thiện tại năm 2022	9.000,0
	Tổng cộng	183.323,0

2. Tình hình bố trí vốn kế hoạch 2023: (có phụ biểu đính kèm; Biểu 1)

Kế hoạch vốn năm 2023 giao là **183.323,0** triệu đồng, tăng 31,5% so với kế hoạch năm 2021, ước giải ngân đến 31/01/2024 được **148.961,7** triệu đồng, đạt 81% kế hoạch. *(tuy nhiên nếu không tính phần kế hoạch vốn chưa có nguồn để triển khai thì tỉ lệ giải ngân đạt 99,5% trên kế hoạch vốn)*

2.1. Nguồn ngân sách huyện

Kế hoạch vốn giao là 65.934,0 triệu đồng, ước giải ngân đến 31/01/2024 được **47.412,7** triệu đồng, đạt 72% kế hoạch *(Trong đó có 17.710 triệu đồng vốn thu tiền sử dụng đất năm 2023 chưa giao, dự phòng cho kế hoạch đấu giá đất không đạt so với kế hoạch đề ra)*. Nếu không tính phần kế hoạch vốn chưa có nguồn để triển khai thì tỉ lệ giải ngân đạt 98,0% trên kế hoạch vốn

2.1.1. Nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung tỉnh phân cấp huyện quản lý

Tổng nguồn vốn XDCB tỉnh phân cấp huyện quản lý kế hoạch năm 2023 là 10.249,7 triệu đồng, ước giải ngân đến 31/01/2024 đạt 100,0%.

Điều chỉnh giảm nguồn vốn của công trình không có khả năng giải ngân hết nguồn vốn trong năm để để bố trí cho các dự án có khối lượng và giải ngân hết nguồn vốn trong năm. Điều chỉnh giảm/tăng với số tiền: 2,4 tỷ đồng.

2.1.2. Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất

Tổng nguồn vốn thu từ tiền sử dụng đất kế hoạch năm 2023 là 38.000,0 triệu đồng, ước giải ngân đến 31/01/2024 đạt 94% kế hoạch. *(Trong đó có 15.812 triệu đồng vốn thu tiền sử dụng đất năm 2023 chưa giao, dự phòng cho kế hoạch đấu giá đất không đạt so với kế hoạch đề ra)*.

Trong năm có 02 lần điều chỉnh kế hoạch vốn *(đã được HĐND huyện thông qua)*:

Lần 1: Điều chỉnh giảm nguồn vốn của công trình: Chợ Bò Bán xã Triệu Phước để thực hiện hỗ trợ đầu tư dự án cho xã Triệu Phước hoàn thiện các tiêu chí đạt chuẩn xã Nông thôn mới nâng cao với kinh phí 1,5 tỷ đồng.

Lần 2: Điều chỉnh giảm nguồn vốn của công trình không có khả năng giải ngân hết nguồn vốn trong năm để dự phòng kế hoạch vốn đất đất không đạt. Điều chỉnh giảm 15,812 tỷ đồng.

Nguồn vốn 10% thực hiện theo Nghị Quyết số 111/2021/NQ-HĐND ngày 30/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Trị và thực hiện nhiệm vụ khác kế hoạch năm 2023 3,8 tỷ đồng; Trong năm 2023 chỉ giao 1,902 tỷ đồng phần còn lại chưa giao dự phòng kế hoạch vốn đất đất không đạt.

2.1.3. Nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu

Tổng nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu năm 2023 là 18.000 triệu đồng, ước giải ngân đến 31/01/2024 đạt 100% kế hoạch.

2.3. Nguồn vốn XDCB tập trung tỉnh quản lý huyện làm chủ đầu tư

Tổng nguồn vốn tỉnh hỗ trợ kế hoạch năm 2023 là 25.500 triệu đồng, ước giải ngân đến 31/01/2024 là 10.000 triệu đồng đạt 39% kế hoạch *(Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất tỉnh UBND tỉnh hỗ trợ chưa có nguồn để nhập tabmic, nên chưa thể giải ngân hết nguồn vốn theo kế hoạch, số nguồn vốn còn thiếu 15,5 tỷ đồng; Nếu không tính phần kế hoạch vốn chưa có nguồn để triển khai thì tỉ lệ giải ngân đạt 100,0% trên kế hoạch vốn)*.

2.4. Nguồn vốn ngân sách trung ương huyện làm chủ đầu tư

Tổng nguồn vốn tỉnh hỗ trợ kế hoạch năm 2023 là 30.320 triệu đồng, ước giải ngân đến 31/01/2024 là 30.000 triệu đồng đạt 99% kế hoạch.

01 dự án: Trồng, bảo vệ, phát triển rừng và cơ sở hạ tầng phục vụ bảo tồn và phát triển bền vững các Khu BTTN Đakrông và Bắc Hương Hóa, tỉnh Quảng Trị với kinh phí ngân sách trung ương hỗ trợ kế hoạch năm 2023: 320 triệu đồng, không giải ngân, trả vốn lại.

Lý do: Năm 2023, có biến động về giá gỗ trên thị trường giảm mạnh nên các hộ dân có diện tích nằm trong diện tích hỗ trợ 338ha không khai thác rừng.

Vì vậy, dự án không có mặt bằng để triển khai lập hồ sơ thiết kế và dự toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, không thực hiện được trong kế hoạch năm 2023.

2.5. Nguồn vốn Chương trình MTQG giảm nghèo

Tổng nguồn vốn Chương trình MTQG giảm nghèo năm 2023 là 2.500 triệu đồng, ước giải ngân đến 31/01/2024 đạt 100% kế hoạch.

2.6. Nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

Tổng nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2023 là 50.069 triệu đồng, ước giải ngân đến 31/01/2024 đạt 100% kế hoạch.

2.2. Nguồn vốn hỗ trợ khắc phục bão lụt

Tổng nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ có mục tiêu năm 2023 là 9.000 triệu đồng, ước giải ngân đến 31/01/2024 đạt 100% kế hoạch.

3. Tình hình thực hiện vốn kéo dài năm 2022 sang thực hiện năm 2023

Căn cứ Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11/11/2022, Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 và Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh về việc kéo dài thời gian thực hiện vốn ngân sách địa phương do cấp tỉnh và cấp huyện quản lý: Tổng kế hoạch vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước được kéo dài chuyển sang năm 2023 là 30.440,9 triệu đồng.

Tính đến ngày 31/12/2023 thì tình hình thực hiện giải ngân từ các nguồn vốn cụ thể như sau:

STT	Nguồn vốn	Vốn kéo dài (triệu đồng)	Ước giải ngân đến ngày 31/12/2023	Tỉ lệ giải ngân
1	Ngân sách huyện	11.261,1	8.707,5	77,3%
1.1	<i>Xây dựng cơ bản tập trung tỉnh phân cấp huyện quản lý</i>	4.072,2	4.072,2	100%
1.2	<i>Thu tiền sử dụng đất</i>	7.163,2	4.609,637	66%
1.3	<i>Ngân sách cấp xã</i>	25,7	25,700	100%
2	Ngân sách tỉnh (huyện quản lý)	4.225,1	3.379,982	78%
3	Vốn Chương trình MTQG XD NTM năm 2022	14.826,3	14.826,3	100%

3.1	<i>Phần ngân sách trung ương</i>	9.087,8	9.087,8	100%
3.2	<i>Phần ngân sách tỉnh</i>	5.738,5	5.738,5	100%
	Tổng cộng	30.312,5	26.913,782	88,78%

3.1 Nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung tỉnh phân cấp huyện quản lý: (biểu 2)

Tổng nguồn vốn XDCB tỉnh phân cấp huyện quản lý kế hoạch vốn kéo dài là 4.072,7 triệu đồng, ước giải ngân đến 31/12/2023 đạt 100,0%.

Điều chỉnh giảm nguồn vốn của công trình không có khả năng giải ngân hết nguồn vốn trong năm để bố trí cho các dự án có khối lượng và giải ngân hết nguồn vốn trong năm. Điều chỉnh giảm/tăng với số tiền: 1,692 triệu đồng.

3.2. Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất: (biểu 2)

Tổng nguồn vốn thu từ tiền sử dụng đất kế hoạch vốn kéo dài là 7.163,2 triệu đồng, ước giải ngân đến 31/12/2023 đạt 66% kế hoạch.

Điều chỉnh giảm nguồn vốn của công trình không có khả năng giải ngân hết nguồn vốn trong năm để dự phòng kế hoạch vốn đất đai không đạt. Điều chỉnh giảm 2.554,514 tỷ đồng.

3.3. Nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: (biểu 3)

Tổng nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới kế hoạch vốn kéo dài năm 2023 là 14.826,3 triệu đồng, ước giải ngân đến 31/12/2023 đạt 100% kế hoạch.

3.4. Nguồn vốn ngân sách tỉnh: (biểu 4)

Tổng nguồn vốn ngân sách tỉnh kế hoạch vốn kéo dài năm 2023 là 4.225,1 triệu đồng, ước giải ngân đến 31/12/2023 3.279,982 đạt 78% kế hoạch.

Lý do: Công trình: Kênh tiêu úng Mụ Cheo, xã Triệu Sơn, huyện Triệu Phong nhân dân tại khu vực có dự án không đồng tình để triển khai thi công. Đã trình UBND tỉnh điều chuyển vốn.

4. Tình hình thực hiện công tác quyết toán công trình hoàn thành năm 2023:

Công tác thẩm tra, quyết toán vốn đầu tư XDCB công trình hoàn thành ước thực hiện đến 31/12/2023 được 68/72 công trình đạt tỷ lệ 94,4%.

5. Những tồn tại trong công tác quản lý đầu tư XDCB

Nhìn chung công tác đầu tư XDCB năm năm 2023, được triển khai tích cực; vốn đầu tư được sử dụng đúng mục đích. Các cơ quan đơn vị được giao làm chủ đầu tư, khi kế hoạch được bố trí đã tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn bộc lộ những tồn tại, đó là:

- Tình hình kinh tế thị trường có nhiều biến đổi, giá nguyên nhiên liệu và nhiều vật liệu xây dựng tăng đột biến nhiều công trình phải giảm tiến độ, thi công cầm chừng, dự án chậm tiến độ ảnh hưởng rất lớn đến việc giải ngân

nguồn vốn đầu tư công năm 2023 của huyện. Đặc biệt giá vật liệu đất san nền khan hiếm.

- Công tác GPMB gặp nhiều khó khăn. Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực sự quyết liệt trong tổ chức thực hiện nhiệm được giao, thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng triển khai các dự án đầu tư chưa đảm bảo tiến độ.

- Công tác đấu giá quyền sử dụng đất chưa đạt kế hoạch đề ra.

- Nguồn vốn Ngân sách tỉnh (thu tiền sử dụng đất) đã giao nhưng chưa nhập Tabmic, huyện chưa chủ động được nguồn để đơn đốc đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ để thực hiện giải ngân.

- Công tác triển khai các dự án quy hoạch khu dân cư tiến độ chậm do vướng mắc GPMB, điều chỉnh dự án nhiều lần cho nên việc giải ngân nguồn vốn chưa đạt kế hoạch đề ra, chưa tạo được quỹ đất để thực hiện đấu giá.

- Công tác giải ngân nguồn vốn vẫn còn chậm chưa đạt kế hoạch đề ra theo từng giai đoạn (*nhiều dự án đã có khối lượng, có kinh phí nhưng vẫn chưa tiến hành giải ngân vốn tại kho bạc huyện*), UBND huyện thường xuyên tổ chức các buổi giao ban XDCB nhằm giải quyết các vướng mắc và đơn đốc giải ngân mới đạt được kết quả giải ngân hết tất cả nguồn vốn trong năm.

II. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024

1. Danh mục đầu tư xây dựng mới năm 2024: (*Nghị Quyết số 29/NQ-HĐND ngày 28/7/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Triệu Phong về việc phê duyệt danh mục đầu tư công năm 2024 và các Nghị Quyết của Hội đồng nhân dân huyện Triệu Phong về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các công trình xây dựng mới năm 2024*)

2. Nguyên tắc phân bổ, kế hoạch vốn và phương án phân bổ vốn năm 2024

2.1 Nguyên tắc phân bổ

- Kế hoạch đầu tư công năm 2024 phải phù hợp với các quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14, Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; định hướng mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của huyện.

- Đảm bảo tính công khai, minh bạch; đảm bảo quản lý tập trung, thống nhất mục tiêu, cơ chế chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định pháp luật, tạo quyền chủ động cho các ngành, địa phương và nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Kế hoạch phân bổ kế hoạch vốn năm 2024 theo thứ tự ưu tiên với các tiêu chí như sau:

- + Bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng, dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2024 để phát huy hiệu quả đầu tư.

- + Dự án chuyển tiếp, hoàn thành sau năm 2024 theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt; trong đó phân đầu giảm thời gian thực hiện và bố trí vốn các dự án nhóm B, nhóm C so với thời gian tối đa được phép quy định tại Điều 52 Luật Đầu tư công, sớm đưa công trình vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư.

+ Sau khi bố trí các công trình nêu trên, số vốn còn lại bố trí cho các dự án khởi công mới theo nguyên tắc sau:

* Bố trí vốn đối với công trình xây dựng mới (Công trình dân dụng, giao thông và thủy lợi) thực hiện bố trí vốn theo phân kỳ đầu tư hoặc thời gian thực hiện dự án tại các nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư của HĐND huyện của từng dự án.

2.2. Kế hoạch vốn Ngân sách huyện năm 2024

Tổng nguồn ngân sách huyện quản lý: 44.929,0 triệu đồng

2.2.1. Nguồn đầu tư phát triển tỉnh phân cấp huyện quản lý (XDCB tập trung): 6.929 triệu đồng.

2.2.2 Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất huyện quản lý: 38.000 triệu đồng

+ Kế hoạch đầu thu tiền sử dụng đất năm 2024: 38.000 triệu đồng (*huyện hưởng 95%*)

* Nguồn vốn giao đất: 4.750 triệu đồng

* Nguồn vốn đấu giá QSD đất: 33.250 triệu đồng

2.3. Phương án phân bổ nguồn ngân sách huyện năm 2024: (Biểu số 5 đính kèm)

2.3.1. Nguồn đầu tư phát triển tỉnh phân cấp huyện quản lý (XDCB tập trung): 6.929 triệu đồng.

- Phân bổ công trình chuyển tiếp và hoàn thành năm 2024: 2.929 triệu đồng (*08 công trình*)

- Phân bổ công trình xây dựng mới năm 2024: 4.000 triệu đồng (*02 công trình và hỗ trợ các xã về đích NTM nâng cao*)

2.3.2. Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất: 38.000 triệu đồng

- Phân bổ công trình chuyển tiếp và hoàn thành năm 2024: 21.950 triệu đồng (*24 công trình*)

- Phân bổ công trình xây dựng mới năm 2024: 12.250 triệu đồng (*20 công trình và hỗ trợ các xã về đích NTM nâng cao*)

- Trích 10% theo Nghị Quyết số: 111/2021/NQ-HĐND ngày 30/8/2021 của HĐND tỉnh Quảng Trị và thực hiện nhiệm vụ khác: 3.800 triệu đồng

Trên đây là tình hình thực hiện đầu tư XDCB năm 2023 và kế hoạch đầu tư XDCB năm 2024./.

Nơi nhận:

- Sở KHĐT (b/c);
- TVHU, TT HĐND;
- Đại biểu HĐND huyện;
- CT và các PCT;
- Thành viên UBND huyện;
- Các đơn vị; UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VTUB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Văn Linh